

Số: 531/QĐ-XPHC

Mỹ Hào, ngày 06 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực
Bảo vệ môi trường; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG MỸ Hào

Căn cứ Điều 57, Điều 62, Điều 63, Điều 68, Điều 70, Điều 85 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020 và 2025);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/03/2025 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính Phủ quy định chi tiết Luật xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính Phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường (sau đây gọi tắt là Nghị định số 45);

Căn cứ Nghị định 106/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (sau đây gọi tắt là Nghị định số 106);

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính do UBND phường Mỹ Hào lập hồi 13 giờ 00 phút ngày 13/02/2026 đối với hộ ông Phan Văn Toàn về hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường tại Tờ trình số 68/TTr-KT,HT&ĐT ngày 06/3/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với:

Họ và tên: **PHAN VĂN TOÀN**

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 20/9/1984

Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp: Kinh doanh.

Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố Bùi, phường Mỹ Hào, Hưng Yên.

Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 033084007849.

Ngày cấp: 18/10/2024; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH, Bộ Công an.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

- Hành vi số 01: Chuyển giao chất thải rắn thông thường từ 10.000 kg đến dưới 20.000 kg cho đơn vị không có chức năng, năng lực xử lý theo quy định;
- Hành vi số 02: Cơ sở không thuộc đối tượng phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường có hành vi không đăng ký môi trường theo quy định;
- Hành vi số 03: Sử dụng đối tượng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 45 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thực hiện nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ nhưng chưa được huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

3. Quy định tại:

- Hành vi số 01: Điểm g Khoản 8 Điều 26 Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường (viết tắt là Nghị định số 45);
- Hành vi số 02: Điểm b Khoản 1 Điều 14 Nghị định số 45;
- Hành vi số 03: Khoản 4 Điều 6 Nghị định 106/2025/NĐ-CP ngày 15/05/2025 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

4. Tình tiết tăng nặng: Không.

5. Tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a. Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Cụ thể:

- Hành vi số 01: Phạt tiền 32.500.000 đồng (Bằng chữ: *Ba mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng*).

- Hành vi số 02: Phạt tiền 4.000.000 đồng (Bằng chữ: *Bốn triệu đồng*).

- Hành vi số 03: Phạt tiền 7.000.000 đồng (Bằng chữ: *Bảy triệu đồng*).

Tổng số tiền xử phạt là: **43.500.000 đồng** (Bằng chữ: *Bốn mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng*).

b) Hình thức xử phạt bổ sung:

- Hành vi số 01: Không.

- Hành vi số 02: Không.

- Hành vi số 03: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

Cụ thể: Yêu cầu ông Phan Văn Toàn:

- Hành vi số 01: Buộc chuyển giao chất thải rắn thông thường cho đơn vị có chức năng xử lý theo quy định và báo cáo kết quả đã khắc phục xong hậu quả vi phạm.

- Hành vi số 02: Không.

- Hành vi số 03: Buộc tổ chức huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho các đối tượng thực hiện nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; báo cáo kết quả đã khắc phục xong hậu quả vi phạm.

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt này.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do hộ ông Phan Văn Toàn chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Phan Văn Toàn là đại diện cho hộ gia đình vi phạm bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Nếu quá thời hạn mà ông Phan Văn Toàn không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì ông Phan Văn Toàn phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

Ông Phan Văn Toàn phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này, nộp số tiền phạt tại Điều 1 vào tài khoản thu NSNN phường Mỹ Hào, tài khoản 7111, mã địa bàn: 12103, mã chương: 830, tiểu mục: 4261 (Bảo vệ môi trường) đối với hành vi số 1, 2, 3 và tiểu mục: 4278 (Lĩnh vực khác) đối với hành vi số 4, 5. Mở tại Phòng giao dịch số 2 - Kho bạc nhà nước khu vực IV (địa chỉ: số 615 đường Nguyễn Văn Linh, phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên) trong vòng 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt này.

Ông Phan Văn Toàn có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 2420/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên để phối hợp kiểm tra, giám sát.

3. Gửi Phòng giao dịch số 2 - Kho bạc nhà nước khu vực IV để thu tiền phạt.

4. Gửi Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường để tổ chức thực hiện.

5. Gửi cơ sở Tổ dân phố Bùi để phối hợp thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, Hồ sơ *scab*

CHỦ TỊCH



Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG
MỸ Hào
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
HƯNG YÊN
Thời gian ký: 06/03/2026 15:37:54

Nguyễn Minh Tuấn